

Câu 21: Câu “*Ăn xôi đậu để thi đậu.*” từ **đậu** thuộc:

- a, Từ nhiều nghĩa
- b, Từ trái nghĩa
- c, Từ đồng nghĩa
- d, Từ đồng âm

Câu 22: Tìm các từ trái nghĩa với các từ sau:

- a, hòa bình /
- b, đoàn kết /
- c, thương yêu /
- d, giữ gìn /

Câu 23: Thành ngữ nào dưới đây nói về lòng dũng cảm?

- a, Chân lấm tay bùn
- b, Đi sớm về khuya
- c, Vào sinh ra tử
- d, Chết đứng còn hơn sống quỳ

Câu 24: Từ xanh trong câu “*Đầu xanh tuổi trẻ sẵn sàng xông pha*” và từ xanh trong câu “*Bốn mùa cây lá xanh tươi tốt*” có quan hệ với nhau như thế nào?

- a, Đó là từ nhiều nghĩa
- b, Đó là hai từ đồng âm
- c, Đó là hai từ đồng nghĩa
- d, Đó là từ nhiều nghĩa và từ đồng âm

Câu 25: Dòng nào toàn từ láy?

- a, xa xôi, mãi miết, mong mỏi, mơ mộng.
- b, xa xôi, mãi miết, mong mỏi, mơ màng.
- c, xa xôi, mong ngóng, mong mỏi, mơ mộng.
- d, xa xôi, xa lạ, mãi miết, mong mỏi.

Câu 26: Trong các câu sau, câu nào có từ **ăn** được dùng theo nghĩa gốc?

- a, Làm không cẩn thận thì ăn đòn như chơi.
- b, Chúng tôi là những người làm công ăn lương
- c, Cá không ăn muối cá ươn.
- d, Bạn Hà thích ăn cơm với cá.

Câu 27: Dòng nào dưới đây gồm các từ đồng nghĩa với từ “nhô” trong câu: “*Vàng trắng đang từ từ nhô lên sau lũy tre làng.*”

- a, mọc, ngoi, dựng
- b, mọc, ngoi, nhú
- c, mọc, nhú, đội
- d, mọc, đội, ngoi

Câu 28: Em hãy gạch 1 gạch dưới động từ, 2 gạch dưới danh từ và 3 gạch dưới tính từ có trong 2 câu thơ sau:

*“Cánh rừng Việt Bắc thật là hay
Vượn hót chim kêu suốt cả ngày”*

Câu 29: Cho đoạn văn sau:

(a) Hà dẫn Hoa cùng ra ruộng lạc. (b) Bây giờ mùa lạc đang vào củ. (c) Hà đã giảng giải cho cô em họ cách thức sinh thành củ lạc. (d) Một đám trẻ đủ mọi lứa tuổi đang chơi đùa trên đê.

- a, Câu (a) b, Câu (b) c, Câu (c) d, Câu (d)

Câu 30: Đọc hai câu thơ sau:

Sáu mươi tuổi vẫn còn **xuân** chán
So với ông Bành vẫn thiếu niên.

Nghĩa của từ “ xuân” trong đoạn thơ là:

- a, Mùa đầu tiên trong 4 mùa. b, Trẻ trung, đầy sức sống.
c, Tuổi tác. d, Ngày.

Câu 32: Cho câu sau: *Hình ảnh người dũng sĩ mặc áo giáp sắt, đội mũ sắt, cưỡi ngựa sắt, vung roi sắt, xông thẳng vào quân giặc.*

Là câu sai, vì sao ?

- a, Thiếu chủ ngữ. b, Thiếu vị ngữ.
c, Thiếu trạng ngữ. d, Thiếu cả chủ ngữ và vị ngữ.

Câu 33: Câu chia theo mục đích diễn đạt gồm các loại câu sau:

- a, Câu kể, câu đơn, câu ghép, câu hỏi.
b, Câu hỏi, câu ghép, câu khiến, câu kể.
c, Câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu khiến.
d, Câu kể, câu cảm, câu hỏi, câu đơn.

Câu 34: Câu nào có từ “chạy” mang nghĩa gốc?

- a, Tết đến hàng bán rất chạy.
b, Nhà nghèo, bác phải chạy ăn từng bữa.
c, Lớp chúng tôi tổ chức thi chạy.
d, Đồng hồ chạy rất đúng giờ.

Câu 35: Câu tục ngữ: “Đói cho sạch, rách cho thơm” có ý khuyên chúng ta điều gì?

- a, Đói rách cũng phải ăn ở sạch sẽ, hợp vệ sinh.
b, Dù có nghèo đói, thiếu thốn cũng phải sống trong sạch, giữ gìn phẩm chất tốt đẹp.
c, Dù nghèo đói cũng không được làm điều gì xấu.
d, Tuy nghèo đói nhưng lúc nào cũng phải sạch sẽ thơm tho.

Câu 36: Cuối bài thơ “Hành trình của bầy ong” tác giả có viết:

“ Bầy ong giữ hộ cho người

Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày.”

Hai dòng thơ trên ý nói gì?

- a, Bầy ong đã làm cho những mùa hoa tàn phai nhanh.
- b, Bầy ong đã làm cho những mùa hoa không bao giờ hết.
- c, Bầy ong đã giữ những giọt mật cho đời.
- d, Bầy ong giữ được những hương vị của mật hoa cho con người sau khi các mùa hoa đã hết.

Câu 37: Cho câu văn: “*Trên nền cát trắng tinh, nơi ngực cô mai tí xuống đón đường bay của giặc, mọc lên những bông hoa tím.*”

Chủ ngữ trong câu trên là?

- a, Trên nền cát trắng tinh
- b, nơi ngực cô mai tí xuống
- c, nơi ngực cô mai tí xuống đón đường bay của giặc
- d, những bông hoa tím

Câu 38: Dòng nào dưới đây gồm các từ láy?

- a, Đông đảo, đông đúc, đông đông, đông đủ, đen đen, đen dài, đen dứa.
- b, Chuyên chính, chân chất, chân chính, chăm chỉ, chặm chạp.
- c, Nhẹ nhàng, nhỏ nhỏ, nhớ nhung, nhàn nhạt, nhạt nhẽo, nhấp nhồm, nhưng nhưc.
- d, Hao hao, hốt hoảng, hây hây, hớt hải, hội họp, hiu hiu, học hành

Câu 39: Cặp quan hệ từ trong câu sau biểu thị quan hệ gì?

“ *Không chỉ sáng tác nhạc, Văn Cao còn viết văn và làm thơ*”

- a, Quan hệ nguyên nhân – kết quả. b, Quan hệ tương phản.
- c, Quan hệ điều kiện – kết quả. d, Quan hệ tăng tiến.

Câu 40: Từ “*đánh*” trong câu nào được dùng với nghĩa gốc?

- a, Mẹ chẳng đánh em Hoa bao giờ vì em rất ngoan.
- b, Bạn Hùng có tài đánh trống.
- c, Quân địch bị các chiến sĩ ta đánh lạc hướng.
- d, Bố cho chú bé đánh giày một chiếc áo len.

